

Số: 514/QĐ-UBND

Bình Định, ngày 26 tháng 02 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành
Công trình: Đê và đập dâng Bộ Tồn, huyện Phù Cát

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Thông tư số 09/2016/TT-BTC ngày 18/01/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính Quy định về quyết toán dự án hoàn thành thuộc nguồn vốn Nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 64/2018/TT-BTC ngày 30/7/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về sửa đổi, bổ sung Thông tư số 09/2016/TT-BTC ngày 18/01/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về quyết toán dự án hoàn thành thuộc nguồn vốn Nhà nước;

Xét đề nghị của Sở Tài chính tại Tờ trình số 86/TTr-STC ngày 21/02/2019;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành

- Tên công trình: Đê và đập dâng Bộ Tồn, huyện Phù Cát.
- Chủ đầu tư: UBND huyện Phù Cát.
- Địa điểm xây dựng: Xã Cát Khánh, huyện Phù Cát.
- Cấp quyết định đầu tư: UBND tỉnh Bình Định.
- Thời gian khởi công-hoàn thành: Ngày 12/6/2014-14/01/2016.

Điều 2. Kết quả đầu tư

1. Nguồn vốn đầu tư:

Nguồn	Giá trị phê duyệt quyết toán	Đơn vị tính: đồng	
		Thực hiện	
		Đã thanh toán	Còn được thanh toán
1	2	3	4=2-3
Tổng số	13.642.465.000	9.782.000.000	3.860.465.000
- Vốn Ngân sách tỉnh		9.300.000.000	
+ ĐTTT năm 2014		800.000.000	
+ ĐTTT năm 2015		2.000.000.000	



+ ĐTTT năm 2016		1.500.000.000	
+ Tiền đất năm 2014		1.500.000.000	
+ Tiền đất năm 2015		1.500.000.000	
+ Thu phát sinh năm 2015		2.000.000.000	
- Vốn Ngân sách huyện		482.000.000	
+ Tiền đất năm 2013		397.000.000	
+ Tiền đất năm 2014		50.000.000	
+ Tiền đất năm 2015		35.000.000	

2. Chi phí đầu tư:

Đơn vị: đồng

TT	Nội dung	Dự toán	Giá trị quyết toán
	1	2	3
	Tổng cộng chi phí	14.966.286.000	13.642.465.000
I	Chi phí xây dựng	12.479.221.000	12.307.073.000
II	Quản lý dự án đầu tư	251.957.000	251.957.000
III	Tư vấn đầu tư	988.389.000	925.108.000
1	CP khảo sát địa hình, địa chất; Lập BC KTKT	667.967.358	644.990.000
2	CP thẩm tra TK BVTC-DT	33.369.060	31.723.000
3	CP lập HSMT và ĐG HSDT	32.911.652	7.896.000
4	CP giám sát thi công	254.140.901	240.499.000
IV	Chi phí bồi thường GPMB	374.818.000	0
V	Chi phí khác	268.307.000	158.327.000
1	LP thẩm định BC KTKT	2.371.038	
2	CP bảo hiểm công trình	95.706.518	95.706.000
3	CP thẩm định KQ đấu thầu	5.706.426	
4	CP thẩm tra phê duyệt QT (TT 19)	45.351.990	62.621.000
5	CP kiểm toán	79.743.454	
6	Thuế tài nguyên môi trường	5.892.225	
7	Chi phí giám sát đánh giá ĐT	33.477.699	
VI	Chi phí dự phòng	603.594.000	

3. Chi phí đầu tư được phép không tính vào giá trị tài sản:

a) Chi phí thiệt hại do các nguyên nhân bất khả kháng: Không

b) Chi phí không tạo nên tài sản: Không

4. Giá trị tài sản hình thành qua đầu tư:

Đơn vị tính: đồng

Nội dung	Thuộc chủ đầu tư quản lý		Giao đơn vị khác quản lý	
	Giá trị thực tế	Giá trị quy đổi	Giá trị thực tế	Giá trị quy đổi
1	2	3	4	5
Tổng số			13.642.465.000	13.642.465.000
1. Tài sản dài hạn (tài sản cố định)			13.642.465.000	13.642.465.000

Điều 3. Trách nhiệm của chủ đầu tư và các đơn vị liên quan:

1. Trách nhiệm của chủ đầu tư:

a) Được phép tất toán nguồn và chi phí đầu tư công trình là:

Đơn vị tính: đồng

Nguồn	Số tiền	Ghi chú
1	2	3
Tổng số	13.642.465.000	
1. Đã bố trí:	9.782.000.000	
- Vốn NST	9.300.000.000	
+ ĐTTT năm 2014	800.000.000	
+ ĐTTT năm 2015	2.000.000.000	
+ ĐTTT năm 2016	1.500.000.000	
+ Tiền đất năm 2014	1.500.000.000	
+ Tiền đất năm 2015	1.500.000.000	
+ Thu phát sinh năm 2015	2.000.000.000	
- Vốn NSH	482.000.000	
+ Tiền đất năm 2013	397.000.000	
+ Tiền đất năm 2014	50.000.000	
+ Tiền đất năm 2015	35.000.000	
2. Chưa bố trí	3.860.465.000	

b) Tổng các khoản công nợ tính đến ngày Báo cáo quyết toán (19/12/2018):

- Tổng nợ phải thu:	Không
- Tổng nợ phải trả:	3.860.465.000 đồng
+ Chi phí xây dựng:	3.007.073.000 đồng
+ Quản lý dự án:	205.750.000 đồng
+ Tư vấn đầu tư:	489.315.000 đồng
. CP KS địa hình, địa chất, Lập BC KTKT:	269.609.000 đồng
. Thăm tra TK BVTC-DT:	10.104.000 đồng
. Chi phí giám sát thi công:	209.602.000 đồng
+ Chi phí khác:	158.327.000 đồng
. Bảo hiểm công trình:	95.706.000 đồng
. CP thăm tra, phê duyệt quyết toán:	62.621.000 đồng.

2. Trách nhiệm của đơn vị tiếp nhận tài sản: Được phép ghi tăng tài sản:

Đơn vị tính: đồng

Tên đơn vị tiếp nhận tài sản	Tài sản dài hạn/cố định	Tài sản ngắn hạn
1	2	3
UBND xã Cát Khánh	13.642.465.000	

Điều 4. Chủ đầu tư, đơn vị tiếp nhận tài sản có trách nhiệm quản lý, sử dụng công trình theo quy định hiện hành. Căn cứ số liệu quyết toán được duyệt, các cơ quan liên quan tiến hành cấp phát, thanh toán, hạch toán vốn đầu tư xây dựng cơ bản theo đúng quy định.

Điều 5. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Tài chính; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh; Chủ tịch UBND huyện Phù Cát; Giám đốc Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng huyện Phù Cát; Chủ tịch UBND xã Cát Khánh và Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- PVP KT;
- Lưu: VT, K7, K10 (15b).



**CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Trần Châu